

MÔN TIN HỌC KHỐI 11
ĐỀ GỐC SỐ 1 KIỂM TRA GIỮA KỲ 1

SỞ GD&ĐT HẢI PHÒNG
TRƯỜNG THPT TIỀN LÃNG

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: TIN HỌC 11

Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

(Đề thi có 03 trang)

PHẦN 1: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu 28, mỗi câu chỉ được chọn 1 phương án:

Câu 1: Số lượng kết quả tìm kiếm trả về luôn giảm đi khi nào?

- A. Khi bổ sung giới hạn tìm kiếm trong từ khóa tìm kiếm.
- B. Khi kéo dài từ khóa tìm kiếm.
- C. Khi thay đổi máy tìm kiếm khác.
- D. Khi viết hoa từ khóa tìm kiếm.

Câu 2: iCloud là công cụ trực tuyến để lưu trữ và chia sẻ tệp tin của nhà cung cấp nào?

- A. Google
- B. Apple
- C. Microsoft
- D. Dropbox

Câu 3: Các phần mềm thiết kế cho việc vận hành và điều khiển phần cứng máy tính được gọi là?

- A. Ứng dụng di động
- B. Phần mềm hệ thống
- C. Phần mềm ứng dụng
- D. Phần cứng máy tính

Câu 4: Mục "Xử lý sự cố" (Troubleshooting) trong tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị số có ý nghĩa gì?

- A. Thông tin về nơi để tìm thêm sự trợ giúp xử lý sự cố.
- B. Hướng dẫn sử dụng các tính năng của thiết bị.
- C. Hướng dẫn vệ sinh, chăm sóc kỹ thuật,... nhằm đảm bảo sự hoạt động bình thường của thiết bị.
- D. Hướng dẫn chẩn đoán và xử lý sơ bộ các lỗi thường gặp của thiết bị.

Câu 5: Ứng dụng nào có chức năng tìm kiếm bằng giọng nói?

- A. Google
- B. Paint
- C. Word.
- D. Google Meet.

Câu 6: Khi nào em được quyền thay đổi quyền truy cập của một người dùng đối với một tệp tin, thư mục trên Google Drive?

- A. Khi em là người có quyền xem.
- B. Không xác định được.
- C. Khi em là người có quyền bình luận.
- D. Khi em là chủ sở hữu.

Câu 7: OneDrive là công cụ trực tuyến để lưu trữ và chia sẻ tệp tin của nhà cung cấp nào?

- A. Google
- B. Apple
- C. Microsoft
- D. Dropbox

Câu 8: Phần mềm nào sau đây không phải là phần mềm trực tuyến?

- A. Google Docs
- B. File Explorer
- C. Facebook
- D. Zoom meeting

Câu 9: Hệ điều hành nào dưới đây là hệ điều hành nguồn mở?

- A. Android
- B. Windows
- C. macOS
- D. MS DOS

Câu 10: Đổi biểu diễn số 125 từ hệ thập phân sang hệ nhị phân ta được:

- A. 1110111
- B. 1011101
- C. 1101101
- D. 1111101

Câu 11: Để lưu trữ file ảnh lên dịch vụ lưu trữ đám mây, điện thoại thông minh có thực hiện được không?

- A. Thực hiện được mọi lúc.
- B. Chỉ thực hiện được khi điện thoại mất sóng.
- C. Chỉ thực hiện được khi điện thoại có kết nối với Internet.
- D. Không thực hiện được.

Câu 12: Lựa chọn phương án sai.

- A. Phần lớn phần mềm ứng dụng là phần mềm thương mại.
- B. Người dùng không phải trả chi phí cho phần mềm thương mại để cài đặt trên máy và sử dụng.
- C. Phần mềm khai thác trực tuyến chỉ có thể sử dụng trên môi trường web.
- D. Người dùng không phải trả phí khi sử dụng phần mềm miễn phí.

Câu 13: Lựa chọn phương án sai.

- A. Phần mềm thương mại đem lại nguồn tài nguyên chính chủ yếu để duy trì các tổ chức làm phần mềm.
- B. Chi phí sử dụng phần mềm chạy trên Internet rất rẻ hoặc không mất phí.
- C. Em có thể sử dụng phần mềm trực tuyến ở bất cứ đâu, bất cứ nơi nào, bất cứ máy tính nào miễn là có kết nối Internet.
- D. Phần mềm miễn phí ngày càng phát triển thì thị trường phần mềm thương mại ngày càng suy giảm.

Câu 14: Em *không thể* sử dụng cách nào đăng nhập vào thiết bị di động?

- A. Sử dụng mật khẩu. B. Nhận dạng khuôn mặt.
- C. Sử dụng thiết bị khác để mở khóa. D. Mở khóa vân tay.

Câu 15: Ứng dụng nào dưới đây là phần mềm thương mại trong lĩnh vực xử lý ảnh?

- A. GIMP B. Adobe Photoshop C. B612 D. Adobe Audition

Câu 16: Cộng các số nhị phân $11101 + 100101$, sau đó chuyển kết quả sang hệ thập phân ta được kết quả:

- A. 84 B. 42 C. 127 D. 66

Câu 17: Có thể đánh giá nhanh hiệu năng của máy tính thông qua thông số kỹ thuật nào?

- A. Số lượng nhân lõi.
- B. Dung lượng CPU.
- C. Tốc độ CPU và dung lượng bộ nhớ RAM.
- D. Dung lượng bộ nhớ ROM.

Câu 18: Minh gõ từ khóa tìm kiếm vào máy tìm kiếm như hình rồi nhấn Enter.



Em hãy cho biết đâu là kết quả trả về của máy tìm kiếm?

- (1) Kết quả của phép tính 150×200 .
- (2) Máy tìm kiếm sẽ báo lỗi vì từ khóa tìm kiếm phải có dạng văn bản.
- (3) Các thông tin có chứa hoặc có liên quan tới từ khóa mà bạn Minh gõ vào.

- A. Chỉ (1) B. Chỉ (2) C. (1) và (3) D. (1) hoặc (3)

Câu 19: Khi dùng điện thoại thông minh chụp ảnh, các file ảnh này có chuyển đến một điện thoại thông minh khác được không?

- A. Không chuyển được.
- B. Chuyển được khi điện thoại mất kết nối.
- C. Chuyển được khi điện thoại có kết nối.
- D. Chuyển được mọi lúc.

Câu 20: Tác dụng của tổ hợp phím Alt + Tab trên máy tính sử dụng hệ điều hành Windows là gì?

- A. Bật/tắt bàn phím ảo trên màn hình. B. Chuyển cửa sổ đang hoạt động.
- C. Bật/tắt micro. D. Chuyển sang màn hình nền.

Câu 21: Ứng dụng nào sau đây cho phép em tìm kiếm thông tin trên Internet?

- A. Safari B. Easycode C. Skype D. QuarkXPress

Câu 22: Em cần kết nối máy tính với máy chiếu, em sẽ sử dụng cổng nào dưới đây?

- A. Cổng F B. Cổng USB C. Cổng HDMI D. Cổng tròn 3.5 mm

Câu 23: Hệ điều hành LINUX có nguồn gốc từ hệ điều hành nào dưới đây?

- A. iOS B. Windows XP C. Android D. UNIX

Câu 24: Ý nào sau đây đúng khi nói về bộ nhớ RAM?

- A. Là bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên.
- B. Lưu trữ chương trình giúp khởi động các chức năng cơ bản của máy tính.
- C. Lưu trữ dữ liệu lâu dài và không bị mất đi khi máy tính tắt nguồn.
- D. Là bộ nhớ chỉ có thể đọc mà không thể ghi hay xóa.

Câu 25: Thông số kỹ thuật cần quan tâm của RAM là

- A. Dung lượng. B. Tốc độ xử lý dữ liệu.
- C. Số lượng nhân lõi. D. Giá thành.

Câu 26: Em đang dùng máy tính của hãng IBM. Vậy hệ điều hành được sử dụng là

- A. Windows B. UNIX C. Android D. macOS

Câu 27: Ý nào sau đây đúng khi nói về CPU?

- A. Là bộ nhớ chỉ có thể đọc mà không thể ghi hay xóa.
- B. Là bộ não của máy tính.
- C. Là bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên.

D. Lưu trữ dữ liệu lâu dài và không bị mất đi khi máy tính tắt nguồn.

Câu 28: Theo em, lưu trữ trực tuyến có lợi ích gì?

A. Truy cập được dữ liệu ở trung tâm thành phố.

B. Chia sẻ tập tin với nhiều người ở cùng một vị trí.

C. Tăng tốc độ CPU.

D. Tránh được các sự cố như mất điện, thảm họa... và khả năng sao lưu tự động để đảm bảo dữ liệu không bị mất.

PHẦN 2: Câu trắc nghiệm đúng/sai: *Thí sinh trả lời các câu hỏi từ 1 đến 3, trong mỗi ý a) b) c) d) ở mỗi câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai**.*

Câu 1: Hệ điều hành giúp giao tiếp giữa phần cứng và phần mềm ứng dụng thông qua đâu?

a) Các driver thiết bị

b) Giao diện người dùng

c) Cổng USB

d) Kết nối Internet

Câu 2: Tại sao phần mềm nguồn mở lại quan trọng trong giáo dục?

a) Vì nó đảm bảo rằng sinh viên không thể gian lận trong bài tập.

b) Vì nó thúc đẩy sự sáng tạo và học hỏi qua việc tùy chỉnh và cải thiện phần mềm.

c) Vì nó luôn cung cấp các tính năng tốt nhất và không bao giờ lỗi.

d) Vì nó giúp giảm chi phí cho các trường học khi sử dụng phần mềm.

Câu 3: RAM (bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên) trong máy tính dùng để làm gì?

a) Lưu trữ tạm thời dữ liệu và chương trình được sử dụng bởi CPU.

b) Lưu trữ dữ liệu vĩnh viễn.

c) Tăng tốc độ xử lý của máy tính bằng cách giảm thời gian truy cập dữ liệu.

d) Kết nối máy tính với internet.

----- **HẾT** -----